**PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG BẢN ĐỒ CÓ HIỆU QUẢ TRONG GIẢNG DẠY MÔN ĐỊA LÍ LỚP 7 & 8**

*A. ĐẶT VẤN ĐỀ:*

         Địa lí là một môn học tổng hợp, nó kết hợp chặt chẽ giữa các môn khoa học tự nhiên và các môn khoa học xã hội. Bởi vậy muốn học được tốt và muốn hiểu biết, giải thích được các sự vật và hiện tượng địa lí một cách thành thạo học sinh cần xét trong mối quan hệ biện chứng giữa các yếu tố tự nhiên và xã hội, tự nhiên với tự nhiên, xã hội với xã hội...

        Một trong những phương pháp học tập tốt môn học Địa lí là biết đọc bản đồ, lược đồ, sơ đồ, ...; đặc biệt là bản đồ. Bản đồ là một trong những thiết bị dạy học được xem là hiệu quả và rất cần thiết, có vai trò rất quan trọng trong nghiên cứu, học tập địa lí. Nhà địa lí học Liên Xô Paolôkin đã nói: “ Địa lí và bản đồ không thể tách rời nhau, không có bản đồ thì không có địa lí”.

        Để học sinh học được tốt môn Địa lí ngoài việc nâng cao và bồi đắp không ngừng vốn kiến thức về tự nhiên và xã hội, đặc biệt là vốn kiến thức Địa lí thì các em cần rèn luyện cách đọc bản đồ, cách chỉ bản đồ cho đúng yêu cầu, thể hiện sự hoàn hảo và chuẩn mực khi trình bày để người khác hiểu và  nắm bắt được vấn đề cần truyền đạt. Trên cơ sở các em được lĩnh hội những kiến thức và kĩ năng cơ bản nhất về bản đồ ở chương trình địa lí lớp 6, đa phần các em chỉ được tìm hiểu và nắm bắt những vấn đề chung nhất của Địa lí tự nhiên đại cương, kĩ năng đọc và chỉ bản đồ các em chưa được tiếp xúc và  rèn luyện nhiều, bởi nội dung chương trình ít liên quan đến bản đồ. Còn trong chương trình Địa lí lớp 7 & 8 chủ yếu là nghiên cứu Địa lí tự nhiên, Địa lí kinh tế thế giới, khu vực và Địa lí tự nhiên Việt Nam các em có nhiều điều kiện để tiếp xúc với bản đồ, lược đồ vì vậy việc hình thành kĩ năng để các em biết khai thác được những tri thức địa lí trên bản đồ, biết làm việc trên bản đồ qua các bài dạy, biết ứng dụng vào thực tế cuộc sống là rất cần thiết. Từ thực tế đó, qua nhiều năm giảng dạy tôi đúc kết được kinh nghiệm và mạnh dạn đưa ra chuyên đề ***“Phương pháp sử dụng*** ***bản*** ***đồ có hiệu quả trong giờ dạy môn địa lí”***

B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

  1. Thực trạng:

     1.1: Mặt tích cực:

        Nhìn chung trong nhà trường, các thiết bị - đồ dùng phục vụ cho môn học được trang bị khá đầy đủ, giáo viên tích cực đầu tư vào tiết dạy, các thiết bị - đồ dùng cũng được sử dụng khá triệt để.

     1.2: Mặt hạn chế:

        Mặc dù các thiết bị được nhà trường đầu tư đầy đủ nhưng vẫn còn không ít giáo viên khi gỉảng dạy đều sử dụng biểu đồ, lược đồ trong sách giáo khoa mà ít sử dụng các bản đồ treo tường vì ngại mất thời gian tìm bản đồ, mất nhiều thời gian trong các tiết dạy, dẫn đến việc ít rèn luyện kỹ năng cho các em. Một bộ phận giáo viên khác nhận thức về việc dùng bản đồ chưa đúng nên các tiết học yêu cầu sử dụng bản đồ thì không sử dụng, dựa hoàn toàn vào lược đồ trong sách giáo khoa để dạy mà không quan tâm học sinh có thấy hay không? Vì thế các tiết dạy và học thiếu sinh động, chưa phát huy được tính tư duy sáng tạo của học sinh dẫn đến kết quả học tập của học sinh ở bộ môn còn hạn chế.

  2. Biện pháp thực hiện:

     a. Tích luỹ kiến thức:

        Để học sinh hiểu bản đồ, trước hết cho học sinh biết “Bản đồ là gì ?”, sau đó cho học sinh hiểu tác dụng của bản đồ trong học tập địa lí là hết sức cần thiết. Vì có như thế mới làm cho học sinh tự giác học, làm việc với bản đồ. Giáo viên thường xuyên nhắc nhở các em cần học bài, soạn bài đầy đủ, cần thường xuyên tiếp xúc với sách giáo khoa, bản đồ, nhằm tích luỹ kiến thức địa lí. Vì không có kiến thức cần thiết thì các em khó lòng nắm bắt được các sự vật, hiện tượng địa lí một cách rạch ròi chứ chưa nói đến cách đọc bản đồ, lược đồ để tìm kiến thức. Mặt khác giáo viên cần trang bị cho các em kiến thức địa lí kinh tế tổng hợp, đặc biệt mối quan hệ biện chứng giữa vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, điều kiện xã hội để hiểu sự phát triển kinh tế của một lãnh thổ nào đó. Đây là những kiến thức rất cần thiết và trọng tâm của chương trình địa lí lớp 7& 8

     b. Rèn kĩ năng:

        Để hình thành kĩ năng đọc bản đồ cho học sinh, là kỹ năng tương đối khó và phức tạp đối với các em, tùy theo khối lớp học, yêu cầu bài học, từng bước GV hướng dẫn rèn luyện dần. Đọc bản đồ không phải là đọc những chỗ,  các kí hiệu trên bản đồ một cách máy móc đây là ngọn núi gì?, con sông nào? thành phố gì ?... “Đọc bản đồ là thông qua những kí hiệu trên bản đồ mà phân tích và nhìn thấy những khu vực bề mặt Trái Đất được thể hiện trên bản đồ” (theo NN Baranxki) HS phải vận dụng đồng thời cả những kiến thức về bản đồ cũng như kiến thức về địa lí. Trên cơ sở hiểu biết tính quy ước và tính khái quát của bản đồ => HS có thể tìm ra những tri thức địa lí trên bản đồ. Với yêu cầu giảng dạy Địa lí từng khối lớp, kỹ năng được rèn luyện phải đáp ứng yêu cầu mục tiêu bài học, vừa sức với HS, GV phải chuẩn bị trước, lựa chọn bản đồ phù hợp với nội dung bài học, nghiên cứu suy nghĩ tìm ra kỹ thuật sử dụng bản đồ sao cho hợp lý. Trước khi lên lớp phải nghiên cứu trước bản đồ, nhớ kỹ vị trí những chỗ giảng đến, phối hợp bản đồ những chỗ giảng như thế nào? nghiên cứu kỹ nội dung bài, xác định mục tiêu, yêu cầu hoạt động dạy học, soạn kỹ giáo án, sử dụng đúng lúc thì mới đạt được hiệu quả như mong muốn.

        GV lưu ý :

        + Treo bản đồ: Bản đồ thường được treo bên trái hoặc giữa lớp học, GV đứng bên phải, dùng tay phải sử dụng que để chỉ bản đồ, tránh che lấp bản đồ đôi khi tùy vào tình hình lớp, ánh sáng, vị trí lớp học mà bản đồ được treo sao cho cả lớp có thể quan sát được tốt. Với bảng chống chói hiện nay cùng với các viên nam châm treo bản đồ được thuận tiện, dễ dàng hơn, GV và HS có thể sử dụng linh hoạt.

        + Hướng dẫn HS cách chỉ bản đồ về một địa danh, một tỉnh,  một nước,  khu vực, dòng sông,  ngọn núi…. GV hướng chậm để các em  theo kịp.

        + Muốn đọc được bản đồ, HS phải xem bảng chú giải để biết được các kí hiệu trên bản đồ.

        + Đọc bản đồ có ba mức khác nhau:

          \* Mức thứ  nhất: HS đọc được vị trí các đối tượng địa lí thông qua hệ thống các ước hiệu ghi trong bảng chú giải. Ví dụ tìm vị trí thủ đô của các nước Đông Nam Á, Sông Mê kông … trên bản đồ. Các em có thể tái hiện các biểu tượng địa lí, dựa vào các kí hiệu => tìm được  ví trí của đối tượng địa lí trên bản đồ.

          \* Mức thứ hai: Đòi hỏi HS phải biết dựa vào những hiểu biết về bản đồ, kết hợp kiến thức địa lí để tìm ra những đặc điểm tương đối rõ ràng của những đối tượng địa lí biểu hiện trên bản đồ.

          Ví dụ: Nói tới dãy  Hi – ma – lay – a (Địa lí 8) ngoài việc xác định được ví trí, HS còn phải xác định được chiều dài, độ cao, hướng núi; có thể mô tả được các đối tượng địa lí trên bản đồ với các đặc điểm chung của chúng. Từ những kí hiệu, màu sắc, thước tỉ lệ, phương hướng trên bản đồ, kết hợp với những khái niệm địa lí đã có => hình thành thể tổng hợp địa lí được tái hiện lên trong đầu óc như thể ta nhìn thấy tất cả đối tượng “sống” của địa lí.

        \* Mức thứ ba: Đòi hỏi khi đọc bản đồ, HS còn phải biết kết hợp những kiến thức bản đồ với kiến thức địa lí sâu hơn để so sánh, phân tích, tìm ra được các mối liên hệ giữa các đối tượng trên bản đồ và rút ra kết luận địa lí trên bản đồ

          Ví dụ: Khi dạy bài thiên nhiên Bắc Mĩ (Địa lí 7), các em không chỉ phải xác định vị trí khu vực mà còn cần liên tưởng tới rất nhiều sự vật, hiện tượng địa lí như: miền đó ở giữa châu Á, cách xa Thái Bình Dương, về phía Ấn Độ Dương  bị núi cao ngăn cách, địa hình có núi cao, không có sông lớn … như thế mới  gọi là đọc bản đồ. “Đọc bản đồ tức là liên hợp các loại kí hiệu thường dùng, các màu sắc trên bản đồ thành những câu nói, hình như các sự vật địa lí đang bày ra trước mắt chúng ta” (Buđanốp nhà địa lí học Liên Xô). Dựa vào kiến thức địa lí phân tích các mối liên hệ giữa các đối tượng địa lí rồi rút ra kết luận. Những kết luận này hoàn toàn chỉ có trong tư duy của HS.

        Trong quá trình học tập việc hình thành kỹ năng này liên tiếp được tiến triển từ thấp đến cao. GV cần phải có kế hoạch từng bước, liên tục bồi dưỡng cho HS những tri thức bản đồ. Việc học tập kết hợp bản đồ dần giúp HS nhớ, thuộc bản đồ, khi không nhìn bản đồ cũng có thể nhớ ra trong đầu óc. Phương pháp nhớ, thuộc bản đồ chính là luyện tập nhiều cho HS quan sát thường xuyên, đọc bản đồ, làm bài tập qua các tiết ôn tập, thực hành trên bản đồ … GV chú ý kết hợp đối tượng trên bản đồ với đặc điểm địa phương đó. Sách giáo khoa địa lí hiện nay được biên soạn theo chương trình đổi mới nên kênh hình màu sắc thể hiện khá rõ ràng. Riêng lược đồ trong sách giáo khoa được trang bị hầu hết ở các bài có yêu cầu sử dụng nên việc giảng dạy của giáo viên cần kết hợp sử dụng bản đồ treo tường với lược đồ trong sách giáo khoa. GV hướng dẫn HS đối chiếu so sánh để phát huy tốt hiệu quả học tập địa lí của HS qua sử dụng bản đồ.

        Một số loại bản đồ được sử dụng trong học tập địa lí cũng góp phần rèn luyện kỹ năng và cũng cố kiến thức cho HS, nhấn mạnh thêm những hiện tượng, sự vật địa lí được GV sử dụng, vẽ thêm, điền vào … trong lúc giảng dạy đó là bản đồ trống (bản đồ câm). Loại bản đồ này còn có thể dùng kiểm tra HS, các tiết ôn tập thực hành.

        Nội dung kiến thức, kỹ năng cần rèn luyện trong bộ môn địa lí ở các khối 7, 8 khá nhiều. Thời gian phân bố cho việc giảng dạy và học tập đôi lúc còn chưa phù hợp. HS trình độ chưa đồng đều trong việc thực hành, giảng dạy kết hợp sử dụng bản đồ, tôi thường cho HS làm việc theo nhóm nhỏ, cặp: Một HS kiến thức địa lí cùng kết hợp một HS xác định trên bản đồ treo tường. Phương pháp này tôi thấy HS hứng thú, tích cực tham gia; các em trung bình, yếu, kém, mạnh dạn hơn trong việc xác định bản đồ, đọc bản đồ. Tôi cho các em chơi trò chơi đoán ô chữ tìm ra vị trí, các địa danh, sông,  núi , …tìm các nước trên bản đồ khu vực và thế giới … Ở một số bài học tôi yêu cầu HS vẽ các lược đồ trong SGK nhằm củng cố khắc sâu kiến thức từ bản đồ, xem thông tin dự báo thời tiết… sẽ giúp các em nắm bản đồ tự nhiên, hành chính, kinh tế, xã hội của: Việt Nam, khu vực, thế giới … Trong quá trình giảng dạy từng bước rèn luyện kỹ năng sử dụng bản đồ biết kết hợp bản đồ trong học tập địa lí cũng như trong thực tế cuộc sống sau này .

        Ngoài ra giáo viên cần tạo không khí nhẹ nhàng, thoải mái trong giờ học để từ đó các em có niềm yêu thích môn học. Thường xuyên theo dõi, khuyên bảo, uốn nắn kịp thời những sai sót của học sinh, đồng thời động viên, khen thưởng những tiến bộ vươn lên trong học tập. Cần đặt nhiều câu hỏi kích thích tính tò mò của học sinh và tạo nhiều cơ hội để các em được làm việc nhiều với bản đồ và lược đồ.

        Hiện nay nước ta đang trong thời kì hội nhập, việc trang bị kiến thức địa lí cũng rất cần thiết. Việc sử dụng khai thác bản đồ của GV trong giảng dạy thuần thục và linh hoạt, giúp HS hứng thú, yêu thích giờ địa lí hơn. Có thể nói bản đồ là công cụ chủ yếu trong việc giảng dạy địa lí, GV cần nắm vững và vận dụng tốt vào công  việc giảng dạy .

       Trên đây là một chút kinh nghiệm của cá nhân được đúc kết lại qua nhiều năm giảng dạy, chắc hẳn sẽ còn nhiều thiếu sót và hạn chế, rất mong nhận được sự góp ý, bổ sung của các thầy cô, đồng nghiệp. Xin chân thành cảm ơn.

 Người viết

 Nguyễn Thị Như Diệu